

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ sung dự toán Ngân sách năm 2019**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH KON TUM**

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2016, Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019, của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2018; Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc bổ sung dự toán chi cho các đơn vị tuyển tỉnh năm 2019;

Căn cứ Thông báo số 220/STC-QLNS ngày 20 tháng 11 năm 2019, của Sở Tài chính tỉnh Kon Tum thông báo bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ chế độ tiêu chuẩn, định mức chi NSNN hiện hành;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước năm 2019 cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Sở Giao thông vận tải (có phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Căn cứ tiêu chuẩn định mức dự toán chi Ngân sách Nhà nước được giao Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài chính (b/c);
- Kho bạc NN tỉnh (02 bản);
- Trang TTĐT;
- Lưu VT,KT.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hữu Hùng**



**PHỤ LỤC SỐ 02**  
**BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số **638** /QĐ-SGTVT ngày **27** tháng 11 năm 2019 của Sở GTVT tỉnh Kon Tum)

Đơn vị: Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum  
Mã số ĐVQHNS: 1048063

Đơn vị tính : đồng

| Nội dung                                                                                                                                                  | Chương     | Loại       | Khoản      | Trong đó                         |                                           |                                       |                    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------|------------|----------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------|
|                                                                                                                                                           |            |            |            | Kinh phí tự chủ<br>(Mã nguồn 13) | Kinh phí không<br>tự chủ (Mã<br>nguồn 12) | Kinh phí sau<br>30/9 (Mã nguồn<br>15) | Tổng số            |
| <b>A. Dự toán chi nguồn ngân sách địa phương</b>                                                                                                          |            |            |            |                                  |                                           |                                       |                    |
| <b>I. Chi sự nghiệp giao thông:</b>                                                                                                                       | <b>421</b> | <b>280</b> | <b>292</b> |                                  | -                                         | <b>732.000.000</b>                    | <b>732.000.000</b> |
| <b>I.1. Bổ sung kinh phí quản lý đường cho Sở Giao thông vận tải, cụ thể như sau:</b>                                                                     |            |            |            |                                  |                                           | <b>135.000.000</b>                    | <b>135.000.000</b> |
| - Đường Nam Quảng Nam: Lý trình Km 174+1065 - Km192+500 (Đoạn tránh đèo Văn Rơi) chiều dài tuyến đường 18,393 Km                                          |            |            |            |                                  |                                           | 52.000.000                            | 52.000.000         |
| - Đường Sa Thầy - YaLy - Thôn Tam An (xã Sa Sơn) - Ya Mô - làng rẽ (Mo Ray), huyện Sa Thầy (Tỉnh lộ 674), tỉnh Kon Tum với chiều dài tuyến đường 36,605Km |            |            |            |                                  |                                           | 83.000.000                            | 83.000.000         |
| <b>I.2. Bổ sung kinh phí từ nguồn dự phòng cho Sở Giao thông vận tải thực hiện dự án</b>                                                                  |            |            |            |                                  |                                           | <b>597.000.000</b>                    | <b>597.000.000</b> |
| - Xây dựng cầu tạm qua suối YaKoRing(Km50+012, ĐT.675A tại điểm dân cư số 64, thôn 9 xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai.                                          |            |            |            |                                  |                                           | 319.000.000                           | 319.000.000        |
| - Xây dựng cầu tạm qua suối YaDoy (Km49+069, ĐT.675A tại điểm dân cư số 64, thôn 9 xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai.                                            |            |            |            |                                  |                                           | 278.000.000                           | 278.000.000        |
| <b>Tổng số</b>                                                                                                                                            |            |            |            |                                  |                                           | <b>732.000.000</b>                    | <b>732.000.000</b> |

Bằng chữ: Bảy trăm ba hai triệu đồng